

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh động vật năm 2021
trên địa bàn tỉnh Bình Định

Phần I
TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

1. Đánh giá chung:

Từ đầu năm 2020, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số ổ dịch với bệnh Lở mồm long móng (LMLM) trên đàn trâu, bò và heo tại 03 huyện, thị xã (Phù Cát, An Nhơn, Hoài Nhơn). Các cấp, các ngành đã chủ động, tích cực thực hiện tốt các biện pháp phòng và đạt được kết quả tích cực. Dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) trong năm 2020 cơ bản được khống chế không phát sinh lây lan như năm trước, chỉ xảy ra ở 04 hộ/04 thôn/04 xã của 03 huyện, thị xã là Hoài Ân, Vân Canh và An Nhơn. Các loại dịch bệnh vật nuôi nguy hiểm khác như Tai xanh, Cúm gia cầm không xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Đối với dịch bệnh thủy sản, trong năm 2020 xảy ra các ổ dịch trên tôm thẻ chân trắng ở các huyện, thị xã, thành phố: Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn và Quy Nhơn chủ yếu là bệnh do môi trường, các bệnh do vi rút gồm bệnh đốm trắng, bệnh hoại tử gan tụy xảy ra ở quy mô nhỏ.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, các địa phương, sự hỗ trợ của tỉnh về vắc xin tiêm phòng các bệnh LMLM gia súc, Cúm gia cầm và hóa chất thực hiện tiêu độc khử trùng, cải tạo ao nuôi nên đã đảm bảo an toàn cho sản xuất chăn nuôi của tỉnh được duy trì ổn định.

2. Nguyên nhân phát sinh dịch bệnh: bệnh LMLM xảy ra chủ yếu ở những hộ không tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho đàn vật nuôi. Sau cơn mưa đột ngột vào giữa tháng 4/2020, làm biến động môi trường lớn gây ra hiện tượng tôm chết.

3. Nhận định tình hình: Qua kết quả xét nghiệm xác định type vi rút LMLM trên đàn gia súc của tỉnh hiện tại đang nhiễm type O; trên đàn heo, dịch bệnh DTHCP vẫn đang tiến triển chưa thể dập tắt được, người chăn nuôi có tư tưởng chán nản, lơ là, chủ quan trong công tác phòng chống dịch.

Năm 2021, dự báo tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên thế giới và trong nước vẫn có nhiều diễn biến khó lường; cùng với đó tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh lớn, chăn nuôi, giết mổ nhỏ lẻ, tự phát vẫn chiếm tỷ lệ cao, tình hình

thời tiết biến động thất thường do biến đổi khí hậu, làm giảm sức đề kháng của vật nuôi, tỷ lệ tiêm phòng một số nơi còn thấp nên nguy cơ dịch bệnh luôn tiềm ẩn và có nguy cơ bùng phát trên địa bàn tỉnh là rất cao.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN TỒN TẠI

1. Tồn tại:

- Một số bệnh truyền nhiễm, trong đó có bệnh LMLM vẫn còn xảy ra ở một số địa phương trong tỉnh, gây thiệt hại cho sản xuất. Dịch bệnh DTHCP từ đầu năm đến nay cơ bản được khống chế, tuy nhiên vẫn còn xảy ra một số ổ dịch nhỏ lẻ, nguy cơ lây lan cao nếu không vận động tuyên truyền người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi, tái đàn theo phương pháp an toàn sinh học.

- Công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đợt tập trung còn kéo dài, tỷ lệ tiêm phòng chưa đồng đều ở các địa phương, cá biệt có địa phương còn thấp.

- Việc chỉ đạo, triển khai một số hoạt động thú y chưa đồng bộ, chưa thực sự quyết liệt ở một số địa phương như hoạt động kiểm soát nguồn gốc giống gia súc, gia cầm nhập về nuôi; hoạt động quản lý, kiểm soát giết mổ tại các hộ giết mổ nhỏ lẻ của chính quyền cấp xã; việc xử lý các trường hợp cố tình không chấp hành các quy định về phòng, chống dịch, tiêm vắc xin phòng bệnh chưa được thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Kết quả xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, nhất là xây dựng vùng an toàn dịch bệnh còn hạn chế chưa thực hiện xây dựng được vùng an toàn dịch bệnh.

2. Nguyên nhân tồn tại:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phát triển sản xuất chăn nuôi ở một số địa phương còn chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả, còn có biểu hiện lơ là, chủ quan, còn phó mặc cho lực lượng thú y; việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc của các cấp chính quyền còn hạn chế, sự kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới chưa nhiều.

- Lực lượng thú y tỉnh, huyện còn mỏng; năng lực của một số trưởng ban Chăn nuôi Thú y còn yếu; chế độ hỗ trợ cho thú y cơ sở còn thấp; công tác báo cáo dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi ở một số địa phương vẫn còn lơ là, không kịp thời.

- Việc xử lý các vi phạm hành chính trong công tác thú y đối với đối tượng vi phạm là người chăn nuôi và hộ kinh doanh nhỏ lẻ chưa thực hiện được.

- Ý thức phòng, chống dịch của một bộ phận người buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm còn hạn chế, vẫn lén lút mua, bán, vận chuyển gia súc, gia cầm mắc bệnh, bị chết, không rõ nguồn gốc.

Phần II

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG

DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2021

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y ngày 19/6/2015.
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 06/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản.
- Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 13/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh đại giai đoạn 2017 - 2021”.
- Quyết định số 1537/QĐ-BNN-TY ngày 24/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch và Dự toán Chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021.
- Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025”.
- Quyết định số 972/QĐ-TTg, ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh DTHCP, giai đoạn 2020 - 2025”.
- Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025”.
- Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây không chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe nhân dân; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.
- Tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học và từng bước giảm chăn nuôi, giết mổ nhỏ lẻ; đồng thời nâng cao chất lượng con giống, duy trì, bảo tồn và phát triển các giống bản địa trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; thực hiện phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh và chăn nuôi, giết mổ an toàn.

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư; quản lý chăn nuôi, giết mổ và giám sát dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, giết mổ, đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và phòng, chống dịch bệnh; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, tập huấn

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản; thông tin kịp thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền chuyên sâu, trọng điểm về công tác tiêm phòng vắc xin, phòng chống các loại dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi; các chế độ chính sách trong lĩnh vực giết mổ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y về giám sát, xác minh dịch bệnh, triển khai kế hoạch phòng chống dịch; bồi dưỡng kiến thức thú y cho cán bộ làm công tác thú y tại các xã, phường, thị trấn.

2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý ổ dịch khi mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng như tiêm phòng bao vây, khử trùng, tiêu độc khu vực có dịch, kiểm soát vận chuyển động vật cảm nhiễm và các sản phẩm của chúng ra, vào ổ dịch, xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch...

- Điều tra nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch nhằm dự báo chiều hướng phát triển, lây lan để chủ động khoanh vùng không chế.

- Khi nghi ngờ có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm phải thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, sự biến chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh giúp dự tính, dự báo và xử lý ổ dịch có hiệu quả.

3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Thực hiện vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 (hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc) Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh (dự kiến 3 đợt/năm: 1 đợt trước Tết Nguyên đán, 2 đợt tiêu phòng). Ngoài ra, bổ sung các đợt vệ sinh tiêu độc khi có dịch bệnh nguy hiểm; phát động Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đối với hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện 2 đợt/năm vào trước mỗi vụ thả nuôi chính.

- Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh chuồng trại, vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi, ao nuôi, cơ sở giết mổ, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm.

4. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Thú y, Chỉ thị số 15/CT-UBND, ngày 18/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tổ chức, quản lý giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

- Thúc đẩy, tạo điều kiện, hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung theo quy hoạch của tỉnh, đồng thời quản lý chặt chẽ các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ, không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; đưa các điểm, hộ giết mổ nhỏ lẻ vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung.

- Thực hiện đánh giá, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ đủ điều kiện theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

5. Quản lý công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y và hành nghề thú y; quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật. Kiểm dịch chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn tỉnh. Tăng cường hiệu quả hoạt động của các trạm, chốt kiểm dịch động vật. Xử lý

nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y, không rõ nguồn gốc.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh hoặc hành nghề trái phép.

- Thực hiện công tác quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo các quy định của pháp luật.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn tỉnh.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh hướng tới xây dựng được vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

7. Thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực thú y

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định trong lĩnh vực thú y.

- Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra tiến hành thanh tra, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Phòng chống dịch bệnh cụ thể

8.1. Đối với bệnh LMLM

a) Thực hiện tiêm phòng vắc xin LMLM cho đàn trâu, bò toàn tỉnh.

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn vật nuôi.

- + Đợt 1 tổ chức từ ngày 01 - 31/3/2021.

- + Đợt 2 từ ngày 01-30/9/2021.

- + Hàng tháng tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc hết miễn dịch.

- Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và nhà sản xuất.

- Tỷ lệ tiêm phòng đối với vắc xin LMLM phải đạt 80% tỷ lệ thống kê, không có thôn làng nào có tỷ lệ dưới 80%. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng phải đạt trên 70%.

b) Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Lấy mẫu giám sát:

- + Chủ động lấy mẫu giám sát để dự tính, dự báo sớm mầm bệnh, đặc biệt phải phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh giúp định hướng sử dụng vắc xin cho phù hợp, hiệu quả.

- + Lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả bảo hộ của vắc xin đã tiêm phòng và chỉ đạo công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi.

8.2. Đối với bệnh Cúm gia cầm

a) Thực hiện tiêm phòng vắc xin cúm cho đàn gà, vịt trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà, khép kín cho đàn vật nuôi.

- + Đợt 1 tổ chức từ 01/01/2021 đến 30/6/2021.

- + Đợt 2 tổ chức từ 2 từ 01/7/2021 đến 31/12/2021.

- Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và nhà sản xuất.

- Tỷ lệ tiêm phòng đối với vắc xin cúm gia cầm phải đạt trên 80% tổng đàn. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng phải đạt trên 70%.

b) Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Lấy mẫu giám sát

- + Chủ động lấy mẫu giám sát để dự tính, dự báo sớm mầm bệnh lưu hành trên địa bàn tỉnh.

- + Lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả bảo hộ của vắc xin đã tiêm phòng và chỉ đạo công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi.

8.3. Đối với bệnh Đại

Có kế hoạch phòng chống riêng (kèm theo).

8.4. Đối với bệnh Dịch tả heo Châu Phi

Có kế hoạch phòng chống riêng, giai đoạn 2020-2025 (kèm theo).

8.5. Đối với dịch bệnh Thủy sản

a) Giám sát dịch bệnh định kỳ và đột xuất

- Giám sát định kỳ, phát hiện bệnh sớm ở thủy sản nuôi là biện pháp hiệu quả nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh, việc giám sát định kỳ nhằm đôn đốc và nhắc nhở cán bộ địa phương thường xuyên bám sát các vùng nuôi để phát hiện bệnh dịch kịp thời. Định kỳ kiểm tra 04 lần/tháng/05 huyện (thành phố) có nuôi trồng thủy sản.

- Giám sát đột xuất: Khi nhận được thông tin từ cơ quan địa phương hoặc người nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành kiểm tra lấy mẫu các ao báo bệnh nhằm phát hiện dịch bệnh kịp thời, hướng dẫn xử lý hợp lý tránh tình trạng người nuôi dẫu bệnh, để bệnh lây lan trên diện rộng thì việc xử lý dịch bệnh gặp nhiều khó khăn và ít hiệu quả.

b) Lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm định kỳ và đột xuất

- Lấy mẫu thủy sản định kỳ căn cứ vào diện tích, hình thức nuôi của mỗi địa phương và cần lấy một lượng mẫu đại diện cho cả vùng nuôi để phát hiện bệnh sớm và chính xác.

- Lấy mẫu đột xuất: Nhằm phát hiện và ngăn chặn dịch bệnh kịp thời hiệu quả, dự kiến lấy mẫu đột xuất tại 03 địa phương trọng điểm thường xảy ra dịch bệnh: Hoài Nhơn, Phù Mỹ và Tuy Phước.

c) Tổ chức dập dịch

Các loại bệnh cần dập dịch theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản.

8.6. Ngoài các loại vắc xin do nhà nước hỗ trợ, đối với các loại vắc xin khác gồm: dịch tả, tụ huyết trùng, phó thương hàn, e.coli, circo ... tiêm cho heo, tụ huyết trùng trâu, bò, newcatle, gumboro, dịch tả vịt, tụ huyết trùng gia cầm ... tiêm cho gia cầm vận động người chăn nuôi tự bỏ kinh phí để tiêm phòng.

IV. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Kinh phí: 16.044.921.000 đồng; trong đó: Ngân sách tỉnh 11.591.608.500 đồng, Ngân sách cấp huyện 4.453.312.500 đồng, cụ thể:

- 1.1. Chi mua vắc xin tiêm phòng: 14.904.921.000 đồng;
- 1.2. Tiền công tiêm phòng miền núi: 800.000.00 đồng;
- 1.3. Kinh phí phòng chống dịch bệnh trên cạn: 150.000.000 đồng;
- 1.4. Kinh phí phòng chống dịch bệnh thủy sản: 100.000.000 đồng;
- 1.5. Kinh phí giám sát sau tiêm phòng: 90.000.000 đồng.

(Có bảng tổng hợp dự toán chi tiết kèm theo)

2. Cơ chế tài chính và phương thức thanh toán

2.1. Cơ chế tài chính

a) Ngân sách tỉnh: Cấp phát kinh phí để triển khai các nội dung thuộc Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật năm 2021.

b) Ngân sách huyện, thị xã, thành phố: Đối ứng vắc xin theo Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật năm 2021.

c) Chi phí chủ chăn nuôi: Chi trả chi phí tiêm phòng cho gia súc, gia cầm (trừ 3 huyện miền núi).

d) Đối với việc hỗ trợ vắc xin để tiêm phòng cho gia súc được thực hiện theo cơ chế hỗ trợ Ngân sách tỉnh 100% đối với các huyện miền núi Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh; 50% ngân sách tỉnh và 50% ngân sách huyện đối với các huyện, thị xã: Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn, An Nhơn, Hoài Nhơn; 75% Ngân sách tỉnh và 25% ngân sách huyện đối với huyện Hoài Ân; riêng Quy Nhơn chi 100% kinh phí mua vắc xin. Đối với vắc xin cúm gia cầm ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí.

đ) Về chế độ hỗ trợ rủi ro trong tiêm phòng cho người chăn nuôi được thực hiện theo Văn bản số 1163/UBND-KTN ngày 28/02/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc cơ chế hỗ trợ cho người chăn nuôi có gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng và dịch bệnh.

2.2. Phương thức đối ứng kinh phí mua vắc xin tiêm phòng

Đợt I/2021 là ngân sách cấp huyện thanh toán; Đợt II/2021 là ngân sách tỉnh thanh toán; Riêng huyện Hoài Ân thanh toán 50% trong đợt I/2021. Kinh phí đối ứng của các địa phương thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp huyện, cấp xã. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên đứng chân địa bàn để kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật.

b) Chủ động xây dựng Kế hoạch và bố trí đủ nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2021. Tổ chức tốt các đợt tiêm phòng vắc xin trong năm. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả tiêm phòng và công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Chủ động sẵn sàng tổ chức chống dịch và tiêu hủy gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh khi xảy ra dịch tại địa phương theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; chấp hành quy định tái đàn, tiêm phòng và hợp tác với thú y cơ sở, chính quyền địa phương trong phát hiện, báo cáo dịch bệnh. Tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh.

d) Thành lập Đoàn công tác liên ngành, kiểm tra hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ, xuất nhập gia súc thuộc địa bàn, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

đ) Tổ chức quản lý tốt công tác kiểm soát giết mổ động vật thuộc địa bàn. Tập trung các giải pháp, xúc tiến xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung theo

chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 12/9/2018. Trước mắt, xem xét, lựa chọn các điểm giết mổ phù hợp, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị hình thành cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ (theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật Thú y) hình thành các Tổ hợp tác, Hợp tác xã để tập hợp các điểm giết mổ nhỏ lẻ trong khu vực vào giết mổ, kiểm soát.

e) Tổ chức triển khai các giải pháp tái đàn, phát triển chăn nuôi thuộc địa bàn. Tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở chăn nuôi tái đàn, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, chăn nuôi an toàn sinh học và hình thành các Tổ hợp tác, Hợp tác xã chăn nuôi để tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, giúp ổn định sản phẩm đầu ra.

g) Tăng cường công tác chủ động giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhất là tại các khu vực đã từng có dịch bệnh xuất hiện, khu vực có nguy cơ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới được phát hiện; xử lý nghiêm các trường hợp giấu, không báo cáo dịch dẫn đến dịch bệnh lây lan rộng gây bức xúc cho người dân và cộng đồng.

h) Hàng tháng phát động đợt ra quân vệ sinh và tiêu độc sát trùng môi trường phòng chống dịch bệnh do virus corona và dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Vận động người chăn nuôi tích cực duy trì công tác này.

i) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn: Giao trách nhiệm cho thú y cơ sở và Trưởng thôn theo dõi, giám sát dịch bệnh và quản lý chăn nuôi. Phát hiện và báo cáo nhanh dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời. Tổng hợp số liệu đàn bò, heo, gia cầm, chó, mèo nuôi định kỳ hàng quý và tổ chức quản lý. Phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai tiêm phòng vắc xin đại cho đàn chó, mèo nuôi thuộc địa bàn theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chủ động phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định, các hội, đoàn thể tăng cường thông tin tuyên truyền về sự nguy hiểm của bệnh Cúm gia cầm, LMLM gia súc, Dịch tả heo Châu Phi, Đại chó mèo.... Vận động người chăn nuôi phát hiện và báo cáo kịp thời cho thú y, chính quyền cơ sở về dịch bệnh; tự giác thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin LMLM và vắc xin Dịch tả cho đàn heo; vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi. Đồng thời, thông tin, hướng dẫn người tiêu dùng biết bệnh Dịch tả heo Châu Phi chỉ xảy ra ở heo, không lây sang người và động vật khác để yên tâm sử dụng sản phẩm thịt heo khi đảm bảo xuất xứ, nguồn gốc rõ ràng.

b) Tham mưu UBND tỉnh bổ sung, kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh (thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các sở ngành); phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để chỉ đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ và phụ trách địa bàn, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tổ chức tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

c) Tổ chức triển khai Kế hoạch tiêm phòng vaccine phòng bệnh động vật năm 2021; đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vaccine cho các địa phương phục vụ công tác tiêm phòng. Tiếp tục duy trì hoạt động các Tổ cơ động chống

dịch của ngành, đảm bảo sẵn sàng ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra.

d) Phát động các đợt ra quân vệ sinh tiêu độc sát trùng môi trường phòng chống dịch bệnh do virus corona và dịch bệnh động vật để các địa phương chủ động tổ chức thực hiện. Đồng thời, rà soát nhu cầu hóa chất sát trùng, đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí mua, đảm bảo đủ để cung ứng kịp thời cho các địa phương, phục vụ công tác tiêu độc khử trùng cộng đồng nhằm ngăn ngừa xâm nhập, phát tán mầm bệnh. Kiểm tra, giám sát hoạt động này tại các địa phương.

đ) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi, bệnh Đại và kế hoạch tái đàn, phát triển chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và phù hợp tình hình chăn nuôi địa phương.

e) Tăng cường công tác quản lý chăn nuôi, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng và giám sát bảo hộ vaccine sau tiêm phòng. Đôn đốc các địa phương xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm; phát triển tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học và hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

g) Rà soát, bổ sung các cơ sở giết mổ động vật tập trung. Trước mắt, xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể để giúp các địa phương hình thành các cơ sở giết mổ động vật tập trung theo hướng Tổ hợp tác, Hợp tác xã giết mổ động vật tập trung trên cơ sở tập hợp các hộ giết mổ nhỏ lẻ theo vùng, địa phương; góp phần đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm soát dịch bệnh.

h) Phối hợp Sở Tài chính xây dựng nhu cầu kinh phí, đảm bảo đủ, kịp thời, phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

i) Phối hợp Sở Y tế trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn phối hợp phòng chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

k) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

- Phân công lãnh đạo, kỹ thuật đứng chân địa bàn để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý dịch bệnh, tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

- Kịp thời bổ sung quy trình xử lý gia súc bệnh dịch, quy trình chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện việc lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm theo QCVN 01-83: 2011/BNNPTNT.

- Phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông, tăng cường kiểm tra hoạt động phức tạp tại Trạm Kiểm dịch động vật tạm thời đầu mỗi giao thông. Kiểm soát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và thực hiện phun thuốc tiêu độc sát trùng. Trường hợp phát hiện gia súc, gia cầm bệnh, nghi mắc bệnh, chết ... tiến hành lấy mẫu xét nghiệm và xử lý theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm dịch động vật vận chuyển tại gốc, trước khi cấp kiểm dịch xuất tỉnh. Kiểm tra hoạt động mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm

động vật tại các cơ sở giết mổ, các chợ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động liên lạc các địa phương, nắm bắt kịp thời thông tin tình hình dịch bệnh, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo. Đồng thời, chuẩn bị lực lượng và đề xuất dự phòng các loại dụng cụ, vật tư chống dịch; sẵn sàng ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra.

3. Sở Tài chính

Chủ động nguồn kinh phí, đảm bảo đủ, phân bổ kịp thời cho ngành nông nghiệp phục vụ công tác tổ chức tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Công Thương

Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với mặt hàng thịt tươi để có giải pháp bình ổn bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường trong tỉnh.

5. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Phối hợp các cơ quan liên quan, tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, mua bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố trong công tác tuyên truyền, giám sát dịch tễ, phát hiện và xử lý ổ dịch, phát huy hiệu quả quy chế phối hợp theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và PTNT.

7. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông và Công an các địa phương phối hợp lực lượng thú y trong công tác kiểm dịch động vật tại các trạm kiểm dịch đầu mỗi giao thông, kiểm tra hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, môi trường chăn nuôi và xử lý các trường hợp vi phạm.

8. Đề nghị ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể chỉ đạo các cấp trực thuộc chủ động phối hợp chính quyền địa phương tăng cường vận động, tuyên truyền hội viên nhận thức đúng về an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, chấp hành tiêm phòng và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; sử dụng sản phẩm động vật có nguồn gốc, không bị dịch bệnh. góp phần bảo vệ sức khỏe cho nhân dân và phát triển chăn nuôi bền vững.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và phụ lục 03 của Thông tư số 07/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn.

2. Hàng tháng UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn báo cáo việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Khi có dịch xảy ra phải báo cáo về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh trước 16 giờ hàng ngày, địa chỉ: 91/1 Nguyễn Thái Học – Quy Nhơn – Bình Định, địa chỉ Email: phongty@snnptnt.binhdingh.gov.vn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp chung) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Cục Thú y - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các hội đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, K10, K13.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh